

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSPT
Ngày 14 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Hải

Bà Vì Thị Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ Y số: 21/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo Lưu Ngọc L.

Do có kháng cáo của bị cáo Lưu Ngọc L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La.

*** Bị cáo có kháng cáo: Lưu Ngọc L**, sinh ngày: 14/11/1989 tại huyện MC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu Chè Đen 1, thị trấn Nông Trường MC, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lưu M H và bà Nghiêm Thị U; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ L và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 11 năm 2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2018, Lưu Ngọc L đang bán hàng tại chợ Km70, thị trấn Nông trường MC, huyện MC thì có một người đàn ông tự giới thiệu tên là M, nhà ở huyện VH, tỉnh Sơn La đến đặt vấn đề thuê L làm thư ký bán ô số lô, ô số

đề để được hưởng tiền hoa hồng, L đồng ý. M và L thỏa thuận: Đối với ô số đề M trả cho L 25% tổng số tiền bán được; Đối với ô số lô M mua của L là 21.500 đồng/01 điểm lô, L bán cho khách là 23.000 đồng/01 điểm lô (L hưởng 1.500 đồng/01 điểm lô).

Sau đó trong tháng 6 năm 2018, L chủ động đến các điểm đại Y bán vé xổ số kiến thiết Sơn La tại tiểu khu Pa Khen 1, thị trấn Nông trường MC gặp, thỏa thuận và thống nhất với Hoàng Thị A, Vũ Thị Y và Cao Thị N làm thư ký bán ô số lô, ô số đề cho L.

Việc thỏa thuận phân chia lợi nhuận giữa L và A, Y, N như sau: Đối với ô số đề L trả cho A, Y, N 20% tổng số tiền bán được (L hưởng chênh lệch là 5%); Đối với ô số lô L mua của A, Y, N là 22.000 đồng/01 điểm lô, A, Y, N bán cho khách là 23.000 đồng/01 điểm lô nên A, Y, N hưởng 1.000 đồng/01 điểm lô (L hưởng chênh lệch là 500 đồng/01 điểm lô).

Đến ngày 20/11/2018, thông qua sự giới thiệu của Cao Thị N, L tiếp tục thỏa thuận và thống nhất với Lầu Thị Q làm thư ký bán ô số lô, ô số đề cho L và thỏa thuận N thức, tỷ lệ phân chia lợi nhuận như trên.

Ngày 20/11/2018, Hoàng Thị A trao đổi, thống nhất với Phạm Quang Ngọc là anh trai chồng của A về việc: Ngọc bán ô số lô, ô số đề cho các đối tượng có nhu cầu, rồi chuyển tiền và bảng kê cho A, để A giúp Ngọc chuyển lại cho Lưu Ngọc L, tỷ lệ phân chia lợi nhuận như A thỏa thuận với Lưu Ngọc L.

N thức mua bán, ô số lô, ô số đề, chuyển giao bảng kê và tiền: Hàng ngày, A, Y, N, Q và Ngọc (thư ký cấp 2) lợi dụng việc bán vé xổ số kiến thiết Sơn La sẽ bán trực tiếp cho các đối tượng có nhu cầu mua bán ô số lô, ô số đề hoặc giao dịch thông qua việc nhắn tin qua số điện thoại di động. Sau khi bán ô số lô, ô số đề thư ký cấp 2 sẽ tổng hợp vào một bảng kê, tính toán số tiền được hưởng theo thỏa thuận nêu trên để giữ lại. Trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 18 giờ 15 phút mỗi ngày thư ký cấp 2 sẽ tổng hợp các ô số lô, ô số đề để nhắn tin thông qua điện thoại di động hoặc chụp ảnh bảng kê ô số lô, ô số đề gửi qua ứng dụng mạng xã hội Zalo đến cho L. L sẽ tổng hợp lại vào một tờ giấy (bảng kê) và tính toán số tiền được hưởng theo thỏa thuận để giữ lại, sau đó L ứng tiền của bản thân ra để trả trước cho M. Đến khoảng 18 giờ 15 phút, M trực tiếp đến nhận bảng kê cùng số tiền bán ô số lô, ô số đề sau khi đã trừ đi số tiền mà các đại Y được hưởng. Ngày hôm sau, căn cứ vào kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc, M sẽ tính toán số tiền khách hàng trúng thưởng và mang tiền đến nhà giao cho L. Sau đó L đối chiếu với số tiền mà các thư ký cấp 2 phải thanh toán cho L, sau khi đã trừ tiền của khách hàng trúng thưởng và đến gặp các thư ký cấp 2 để giao nhận tiền. Sau khi nhận tiền từ L, các thư ký cấp 2 sẽ trực tiếp thanh toán tiền trúng thưởng cho khách

hàng đã mua ô số lô, ô số đề. Riêng đối với Phạm Quang Ngọc việc giao nhận, gửi bảng kê ô số lô, ô số đề và tiền, Ngọc không trực tiếp giao dịch với Lưu Ngọc L mà thông qua Hoàng Thị A.

Hình thức đánh bạc dưới hình thức mua bán ô số lô, ô số đề như sau: Ô số lô, ô số đề là các ô số tự nhiên gồm 02 chữ số từ ô số 00; 01; 02 ... đến 99. Ô số đề 3 càng là các ô số tự nhiên gồm 03 chữ số từ ô số 000; 01; 02 ... đến 999. Ô lô xiên là một bộ số từ hai số lô, ba số lô hoặc bốn số lô. Người chơi bỏ ra một số tiền bất kỳ để mua một ô số đề, ô số lô bất kỳ nào. Sau khi có kết quả quay thưởng của Công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc vào 18 giờ 30 phút hàng ngày, nếu người mua ô số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được trả thưởng với quy định là 1x70 lần; mua ba số cuối giải đặc biệt (ba càng) sẽ được trả thưởng là 1x350 lần; Tức trả thưởng gấp 70 lần hoặc 350 lần số tiền ban đầu đã bỏ ra mua ô số đó. Đối với ô số lô, người chơi phải bỏ ra số tiền để mua ô số lô bất kỳ 23.000 đồng/01 điểm. Người chơi có thể mua từ một điểm lô trở lên. Khi mở thưởng nếu ô số lô trùng với hai số cuối cùng của các giải xổ số từ giải đặc biệt đến giải 7 thì người chơi sẽ nhận được số tiền là 80.000 đồng/01 điểm lô. Nếu ô số lô xuất hiện nhiều lần trong các giải xổ số thì người chơi sẽ nhận được số tiền nhân lên tương ứng với số lần xuất hiện của ô số lô đó. Đối với ô số lô xiên trúng thưởng khi tất cả các số đã mua phải cùng xuất hiện trong hai, ba, bốn số cuối của các giải. Lô xiên 2 tiền thưởng là 10 lần; xiên 3 là 40 lần; xiên 4 là 100 lần số tiền ban đầu bỏ ra mua.

Thực hiện thỏa thuận nêu trên, các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội đánh bạc của Hoàng Thị A và Lưu Ngọc L với tổng số tiền 12.650.000 đồng như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/11/2018, Hoàng Thị A bán cho một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tổng cộng 11 ô số lô, mỗi số 50 điểm với tổng số tiền là 12.650.000 đồng. Người đàn ông đó trả cho A số tiền 11.500.000 đồng, còn nợ lại số tiền 1.150.000 đồng hẹn ngày hôm sau sẽ thanh toán. Đến 18 giờ cùng ngày A dùng điện thoại chụp lại bảng kê trên và gửi qua ứng dụng mạng xã hội Zalo cho Lưu Ngọc L. Khi A vừa thực hiện việc gửi bảng kê trên cho L thì bị Tổ công tác Công an huyện MC kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Hoàng Thị A: Số tiền 11.500.000 đồng; 01 tờ giấy A4, trên giấy ghi “*Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 30/11/2018*” và trên mặt giấy ghi các số tự nhiên; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL-STARLIT, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, vỏ màu vàng, lắp sim số: 0982.773.746, đã qua sử dụng.

Hành vi đánh bạc của Phạm Quang Ngọc với các đối tượng đánh bạc và thông qua Hoàng Thị A để gửi bảng kê ô số lô, ô số đề cho Lưu Ngọc L với tổng số tiền 10.304.000 đồng như sau:

Trong ngày 30/11/2018, Phạm Quang Ngọc đã bán cho nhiều người không biết tên và địa chỉ các ô số lô, ô số đề với tổng số tiền là 10.304.000 đồng trong đó bán cho Nguyễn Thế Văn (sinh năm: 1964; Trú tại: Tiểu khu Cờ Đỏ, thị trấn Nông Trường MC, huyện MC) các ô số lô, ô số đề với số tiền 640.000 đồng; Bán cho Nguyễn Văn Kiên (sinh năm: 1964; Trú tại: Tiểu khu Mía Đường, thị trấn Nông trường MC, huyện MC) các ô số lô, ô số đề với số tiền 1.540.000 đồng. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, khi Phạm Quang Ngọc vừa nhận tiền từ Nguyễn Thế Văn và Nguyễn Văn Kiên thì bị Tổ công tác Công an huyện MC kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Phạm Quang Ngọc: Số tiền 10.304.000 đồng; 01 tờ giấy A4 có ô kê, trên giấy ghi “*Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 30 tháng 11 năm 2018*” và trên mặt giấy ghi các số tự nhiên; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL-025 đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Thế Văn: 01 tờ vé số lô tô số 083437 trên tờ vé số có ghi các số tự nhiên. Thu giữ của Nguyễn Văn Kiên: 01 tờ vé số lô tô số 075799 trên tờ vé số có ghi các số tự nhiên.

Hành vi phạm tội đánh bạc của Lầu Thị Q và Lưu Ngọc L với tổng số tiền 29.743.000 đồng như sau:

Tính đến 18 giờ ngày 30/11/2018, Lầu Thị Q đã bán cho nhiều người không biết tên và địa chỉ các ô số lô, ô số đề với tổng số tiền là 29.618.000 đồng. Sau đó, Lầu Thị Q chụp ảnh bảng kê và nhắn 02 tin nhắn đều ghi các ô số lô, ô số đề rồi gửi qua ứng dụng Zalo đến cho Lưu Ngọc L. Đến 18 giờ 05 phút cùng ngày, Lầu Thị Q tiếp tục bán cho Hạng A Sáng (sinh năm: 1990; Trú tại: Tiểu khu Pa Khen 1, thị trấn Nông trường MC, huyện MC) các ô số lô, ô số đề với số tiền 125.000 đồng. Khi Lầu Thị Q vừa nhận tiền từ Hạng A Sáng thì bị Tổ công tác Công an huyện MC kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Lầu Thị Q: Số tiền 10.680.000 đồng; 01 tờ giấy A4 có ô kê, trên giấy ghi “*Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 30 tháng 11 năm 2018*” và trên mặt giấy ghi các số tự nhiên; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony – F3116-XPERIA, vỏ màu đen, bên trong lắp 02 sim số 0383.505.378 và 0394.299.528, đã qua sử dụng; 01 chiếc kẹp hồ sơ giả da màu đỏ, nhãn Bobi 8002, đã qua sử dụng; 01 chiếc bút kim, nhãn hiệu Hoa Việt, đã qua sử dụng; 01 chiếc bàn nhựa màu xanh, 04 chân, nhãn hiệu Song L; 01 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu Tiến Lợi. Thu giữ của Hạng A Sáng: 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, trên tờ giấy ghi ngày 30 tháng 11 và có ghi các số tự nhiên.

Hành vi phạm tội đánh bạc của Cao Thị N và Lưu Ngọc L với tổng số tiền 10.050.000 đồng như sau:

Trong ngày 30/11/2018, Cao Thị N đã bán cho nhiều người không biết tên và địa chỉ các ô số lô, ô số đề với tổng số tiền là 10.050.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày N sử dụng ứng dụng nhắn tin trong điện thoại di động để nhắn tin các ô số lô, ô số đề đến cho Lưu Ngọc L. Khi N đang thực hiện việc gửi các ô số lô, ô số đề đến cho Lưu Ngọc L thì bị Tổ công tác Công an huyện MC kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Cao Thị Phượng: 01 tờ giấy A4 có ô kê, trên giấy ghi “*Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô*” và trên mặt giấy ghi các số tự nhiên; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, vỏ màu trắng bạc, bên trong lắp sim số 0974.134.512 đã qua sử dụng.

Hành vi phạm tội đánh bạc của Vũ Thị Y và Lưu Ngọc L với tổng số tiền 7.200.000 đồng như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/11/2018, Vũ Thị Y nhận được tin nhắn điện thoại di động của Trần Văn Sơn (Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tiểu khu Cơ quan, thị trấn Nông trường MC, huyện MC) mua các ô số lô với tổng số tiền là 3.450.000 đồng; của Vương Tuấn Anh (Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Tiểu khu Pa Khen 3, thị trấn Nông trường MC, huyện MC) mua các ô số lô, ô số đề với tổng số tiền là 3.750.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của Trần Văn Sơn và Vương Tuấn Anh, Vũ Thị Y nhắn tin “OK” lại để xác nhận đồng ý cho Trần Văn Sơn và Vương Tuấn Anh. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Vũ Thị Y đang tổng hợp bảng kê ô số lô, ô số đề để gửi cho Lưu Ngọc L thì bị Tổ công tác Công an huyện MC kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Vũ Thị Y: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu hồng, bên trong lắp sim điện thoại số: 0987.424.976, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện MC đã thi hành lệnh giữ người, Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lưu Ngọc L. Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lưu Ngọc L, Phạm Quang Ngọc, Cao Thị N, Vũ Thị Y, Hoàng Thị A. Quá trình khám xét tạm giữ của Lưu Ngọc L: Số tiền 100.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus vỏ màu vàng bên trong lắp sim điện thoại số 0986.737.385; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus vỏ màu đen bên trong lắp sim điện thoại số 0984.534.110; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XR vỏ màu đen bên trong lắp sim điện thoại số 0868.878.788; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 PRO vỏ màu vàng cát bên trong lắp sim điện thoại số 0978.943.134, đều đã qua sử dụng. Tạm giữ của Cao Thị N: Số tiền 31.950.000đ.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Hàng ngày, từ khi thỏa thuận thống nhất với Lưu Ngọc L đến trước khi bị bắt quả tang các bị cáo Cao Thị N, Hoàng Thị A, Vũ Thị Y, Phạm Quang Ngọc và Lầu Thị Q đã có hành vi bán các ô số lô, ô

số đề cho các đối tượng đều không biết họ, tên địa chỉ, sau đó chuyển bảng kê và tiền cho Lưu Ngọc L. Do các bị cáo không biết họ, tên địa chỉ người mua ô số lô, ô số đề, số tiền mua bán ô số lô, ô số đề và các chứng cứ khác như bảng kê, tin nhắn, ảnh đều đã bị tiêu hủy không thu thập được. Do vậy không có đủ căn cứ để quy kết trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo về các lần phạm tội trên.

Đối với các đối tượng Nguyễn Thế Văn, Nguyễn Văn Kiên, Hạng A Sáng, Trần Văn Sơn và Vương Tuấn Anh là các đối tượng mua ô số lô, ô số đề của các bị cáo Phạm Quang Ngọc, Lầu Thị Q, Vũ Văn Y vào ngày 30/11/2018 với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định 05 đối tượng nêu trên chưa có tiền án, tiền sự hoặc đã có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng đều đã được xóa án tích. Do vậy hành vi của 05 đối tượng nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 14/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MC đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thế Văn, Nguyễn Văn Kiên, Hạng A Sáng, Trần Văn Sơn và Vương Tuấn Anh là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tự giới thiệu tên là M, nhà tại huyện VH, tỉnh Sơn La và các đối tượng mua ô số lô, ô số đề với các bị cáo vào ngày 30/11/2018. Do các bị cáo đều không biết chính xác họ, tên, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với số tiền 33.763.000 đồng các bị cáo khai do các đối tượng đánh bạc còn nợ lại Lầu Thị Q (19.063.000đồng), Hoàng Thị A (1.150.000đồng), Cao Thị N (6.350.000đồng) và Vũ Thị Y (7.200.000đồng). Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện MC không đủ căn cứ xác định họ tên, địa chỉ của các đối tượng đánh bạc nên không thu giữ được.

Đối với số tiền 31.950.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Cao Thị N. Quá trình điều tra xác định số tiền 3.700.000 đồng là tiền bị cáo bán ô số đề cho người đánh bạc vào ngày 30/11/2018; Số tiền 11.650.000 đồng bị cáo khai là tiền hưởng lợi từ các lần mua bán ô số đề trước đây; số tiền 16.600.000 đồng là tiền của vợ chồng bị cáo là anh Nguyễn Văn Thắng tích lũy do lao động hợp pháp mà có.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lưu Ngọc L. Quá trình điều tra Lưu Ngọc L và vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Mỹ L khai nhận số tiền trên là tiền do vợ chồng L tích lũy do lao động hợp pháp mà có.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSMC ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố: Bị can Lưu Ngọc L về tội Đánh bạc quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Các bị can Cao Thị N, Hoàng Thị A, Vũ Thị Y, Phạm Quang Ngọc và Lầu Thị Q về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện MC đã áp dụng điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lưu Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Lưu Ngọc L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/11/2018. Áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng chẵn) đối với bị cáo.

Ngày 01 tháng 02 năm 2019, Lưu Ngọc L có đơn kháng cáo, nhất trí mức hình phạt 3 năm tù như Bản án sơ thẩm nhưng xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kết luận và đề nghị: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo Lưu Ngọc L:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Ngọc L; Biên bản khám xét; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định tài liệu tạm giữ và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong để kiểm tra nội dung thông tin lưu trữ trong điện thoại di động và niêm phong lại; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có căn cứ để xác định, bị cáo Lưu Ngọc L đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức làm thư ký ghi ô số lô, số đề cho người có tên là M, nhà ở huyện VH, tỉnh Sơn La để mua bán ô số lô, ô số đề cùng với Cao Thị N, Hoàng Thị A, Vũ Thị Y và Lầu Thị Q với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 69.947.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lưu Ngọc L về tội Đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét thấy: Ban đầu, L chỉ là người bán hàng tại Chợ Km70, thị trấn nông trường MC, huyện MC, tỉnh Sơn La, khi người đàn ông có tên là M nhà ở huyện VH, tỉnh Sơn La đến đặt vấn đề thuê L làm thư ký bán ô số lô, ô số đề, để được hưởng tiền hoa hồng, L đã đồng ý. M là người đưa ra hình thức mua bán ô số lô, ô số đề và mức tiền hoa hồng được hưởng, còn L là người thực hiện việc đi giao dịch mua bán ô số lô, ô số đề với Cao Thị N, Hoàng Thị A, Vũ Thị Y và Lầu Thị Q. Do đó, cần phải xác định M là người chủ mưu, cầm đầu, giữ vai trò chính trong vụ án, còn L chỉ là người giúp sức thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo L có ông ngoại Nghiêm Vũ Ngân, là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương kháng chiến, hơn nữa bản thân bị cáo mắc bệnh Lao phổi hô hấp có xác nhận về vi khuẩn và mô học của Bệnh viện Phổi Hà Nội, cấp sơ thẩm không coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thiếu sót, cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về mức hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lưu Ngọc L 03 năm tù về tội “Đánh bạc” là đúng quy định của pháp luật; tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có địa chỉ cư trú ổn định, rõ ràng; nên xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cần chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; vẫn đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Ngọc L, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng hình phạt.

[3] Về án phí: Bị cáo Lưu Ngọc L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La không có kháng cáo,

kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Ngọc L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Tuyên bố bị cáo Lưu Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Lưu Ngọc L 03 năm tù (Ba năm tù) nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 60 tháng (Sáu mươi tháng), thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 14/5/2019).

Giao bị cáo Lưu Ngọc L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường MC, huyện MC, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Lưu Ngọc L 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*).

2. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lưu Ngọc L, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điểm h khoản 2 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lưu Ngọc L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 14/5/2019)/.

Nơi nhận:

- Tòa án huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- UBND Thị trấn NT MC;
- Bị cáo;
- Phòng GDKT;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn Minh